

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG

Mạng lưới Phụ nữ Tiên phong Thích ứng Biến đổi Khí hậu

Bản tin

Phụ nữ và Biến đổi khí hậu

Số 03 | 11/2020



Nguồn ảnh: CECR



MỤC LỤC

01 Việt Nam hoàn thiện Đóng góp quốc gia tự quyết định (NDC) cập nhật và Kế hoạch hành động quốc gia thích ứng BĐKH (NAP)

02 Hội nghị Chuyên gia về thực hiện Cương lĩnh Hành Động Bắc Kinh +25 trong bối cảnh đại dịch Covid-19

03 Lễ ra mắt Dự án “Tăng cường Sự tham gia và Nâng cao Năng lực Quản lý của các Tổ chức Phụ nữ trong Xây dựng Chính sách Ứng phó BĐKH và Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai”

04 Tọa đàm “Vai trò của Phụ nữ trong Quản lý rác thải và Biến đổi Khí hậu”

05 Các phát hiện trong Bản đồ hóa và Đánh giá nhu cầu nâng cao năng lực của các tổ chức xã hội dân sự do phụ nữ lãnh đạo về lồng ghép giới trong BĐKH và giảm nhẹ rủi ro thiên tai

06 Các tác động khác nhau của BĐKH đối với phụ nữ và nam giới; lồng ghép giới trong các chính sách khí hậu, kế hoạch và hành động; và nỗ lực trong việc tăng cường cân bằng giới trong các phái đoàn khí hậu quốc gia.”

07 Từ thực tiễn tới hành động, Bình đẳng giới thời Covid.

Bản tin này được xây dựng trong khuôn khổ dự án “Tăng cường sự tham gia và nâng cao năng lực quản lý của tổ chức phụ nữ trong xây dựng chính sách thích ứng biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thiên tai” do UN Women hỗ trợ.



Lời giới thiệu

Biến đổi khí hậu (BĐKH) là thách thức to lớn, toàn cầu đối với quá trình phát triển bền vững của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Việt Nam là một trong năm quốc gia chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất của BĐKH. Dưới sự tác động của BĐKH, trong 10 năm trở lại đây, các hiện tượng thiên tai như: bão, lũ, sạt lở đất, ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn... đã gây ra thiệt hại nặng nề lên kinh tế và xã hội: Số người thiệt mạng và mất tích hơn 9.500 người, thiệt hại về tài sản ước tính 1,5% GDP/năm (Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội, 2019).

Tại Việt Nam, phụ nữ vừa là đối tượng chịu tác động, vừa là chủ thể có những đóng góp đáng kể trong công tác chuẩn bị, phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro thiên tai và thích ứng BĐKH. Tuy nhiên, vai trò và năng lực của phụ nữ chưa được nhìn nhận đầy đủ, tiếng nói và tầm ảnh hưởng của họ trong quá trình ra quyết định về thích ứng với BĐKH và giảm thiểu rủi ro thiên tai vẫn còn hạn chế.

Được sự tài trợ của UN Women, trong khuôn khổ dự án “Tăng cường sự tham gia và nâng cao năng lực quản lý của các tổ chức phụ nữ trong xây dựng chính sách ứng phó biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thiên tai”, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR) tổng hợp và biên soạn Bản tin Mạng lưới phụ nữ tiên phong Thích ứng Biến đổi khí hậu Việt Nam với mục tiêu chia sẻ, cập nhật kiến thức, thông tin, kinh nghiệm và các thực hành tốt về lồng ghép giới trong các hoạt động thích ứng với BĐKH, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Tiếp nối bản tin số 01 và 02, bản tin Mạng lưới phụ nữ Tiên phong Thích ứng Biến đổi khí hậu Việt Nam số 03, tháng 11/2020 sẽ cung cấp những thông tin về Đóng góp do Quốc gia tự quyết định cập nhật và Kế hoạch hành động quốc gia thích ứng với BĐKH của Việt Nam, Hội nghị Chuyên gia về thực hiện Chương trình Hành Động Bắc Kinh +25 trong bối cảnh đại dịch COVID-19 và Lễ ra mắt Dự án “Tăng cường Sự tham gia và Nâng cao Năng lực Quản lý của các Tổ chức Phụ nữ trong Xây dựng Chính sách Ứng phó với BĐKH và Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai”, Tọa đàm Vai trò của Phụ nữ trong Quản lý Rác thải và Biến đổi Khí hậu, Các phát hiện trong đánh giá nhu cầu nâng cao năng lực của các tổ chức xã hội dân sự do phụ nữ lãnh đạo về lồng ghép giới trong BĐKH và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, cùng các điểm tin liên quan đến vấn đề giới.

Chúng tôi xin được trân trọng giới thiệu Bản tin Mạng lưới phụ nữ tiên phong Thích ứng Biến đổi khí hậu Việt Nam Số 03 tới quý đồng nghiệp.

THAY MẶT TRUNG TÂM CECR

Giám đốc

Đinh Thu Hằng



Việt Nam hoàn thiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) cập nhật và Kế hoạch hành động quốc gia thích ứng BĐKH (NAP)

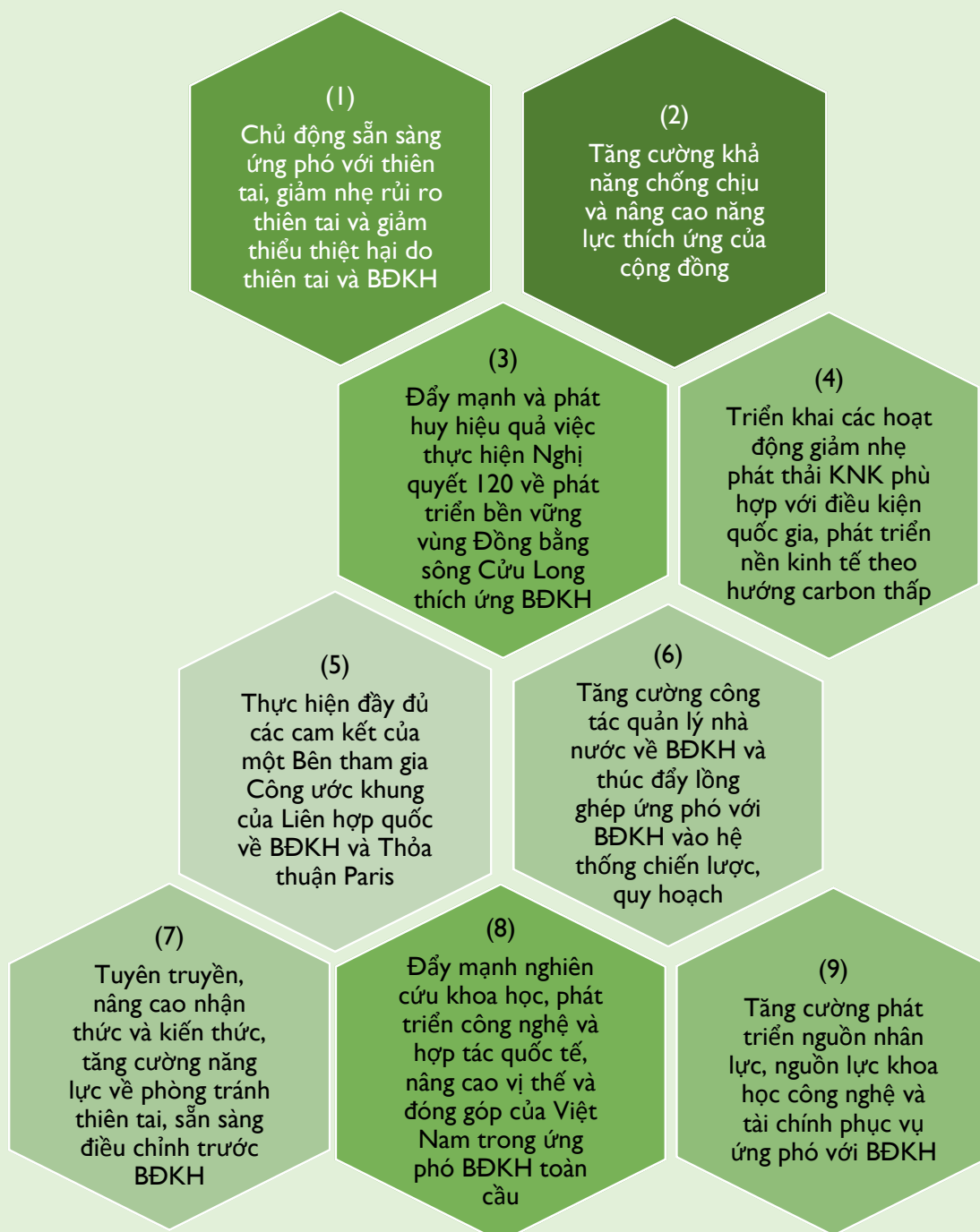
Việt Nam đang thực hiện mạnh mẽ các cam kết quốc gia trong thích ứng Biến đổi Khí hậu (BĐKH), thực hiện thỏa thuận Paris. Năm 2020, Việt Nam được ghi nhận là 1 trong 20 quốc gia gửi Đóng góp quốc gia tự quyết định (NDC) về giảm khí nhà kính (KNK) sớm nhất. NDC cập nhật của Việt Nam thể hiện cam kết đóng góp giảm nhẹ phát thải KNK, thích ứng BĐKH của quốc gia ở cấp chiến lược.

Trong nội dung NDC, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã khẳng định bằng nguồn lực trong nước, đến năm 2030 Việt Nam sẽ giảm 9% tổng lượng phát thải KNK và tăng đóng góp lên tới 27% khi có hỗ trợ quốc tế. Các biện pháp giảm nhẹ phát thải KNK giai đoạn 2021 - 2030 được xác định cho các lĩnh vực năng lượng, nông nghiệp, công nghiệp và quản lý chất thải.

NDC cập nhật đã xác định các nhiệm vụ chiến lược về thích ứng BĐKH cụ thể cho từng lĩnh vực và từng khu vực. Ngoài ra, NDC cập nhật đã bổ sung nội dung mới về “Hài hòa và đồng lợi ích”, phân tích tính hài hòa và đồng lợi ích giữa giảm nhẹ phát thải KNK, thích ứng BĐKH, phát triển kinh tế-xã hội gắn với các mục tiêu phát triển bền vững, hỗ trợ xác định các hành động nhằm tối ưu hoá chi phí và lợi ích khi thực hiện tại các ngành và địa phương.

Để triển khai các cam kết NDC, Kế hoạch Hành động Quốc gia (NAP) về thích ứng BĐKH giai đoạn 2021-2030 đã được thủ tướng chính phủ phê duyệt theo quyết định số 1055/QĐTgg. Kế hoạch NAP tập trung thực hiện các hành động thích ứng BĐKH và giảm nhẹ phát thải KNK.

9 Mục tiêu cụ thể trong NAP về thích ứng BĐKH



Nguồn: Cục Biến đổi Khí hậu, Bộ Tài Nguyên & Môi trường (2020)



**Beijing
+25**

HỘI NGHỊ CHUYÊN GIA VỀ THỰC HIỆN CƯỜNG LĨNH HÀNH ĐỘNG TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID19

Cương lĩnh hành động Bắc Kinh 1995 là văn kiện toàn diện nhất của thế giới về Thúc đẩy Bình đẳng giới. Vào tháng 11/2019, Hội nghị Bộ trưởng Châu Á - Thái Bình Dương về rà soát 25 năm thực hiện Cương lĩnh hành động Bắc Kinh được tổ chức và phê duyệt Tuyên bố Châu Á - Thái Bình Dương về Tăng cường Bình đẳng giới và Trao quyền cho phụ nữ nhằm thực hiện mục tiêu thúc đẩy bình đẳng giới. Với việc phê duyệt Tuyên bố này, các nước tại Châu Á - Thái Bình Dương cam kết, đảm bảo nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ và thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ vào nền kinh tế chính thức. Các nước đều đồng thuận tạo ra các cơ hội bình đẳng về giáo dục, việc làm, tài chính cho phụ nữ và trẻ em, đồng thời sẽ cùng hợp tác để thay đổi các định kiến giới, phân biệt đối xử về giới và loại bỏ bất bình đẳng. Bên cạnh đó, các nước nhấn mạnh cần tăng cường thu thập và hệ thống số liệu về giới nhằm nâng cao hiểu biết về các khoảng cách giới ở tất cả các khu vực.

Hội nghị Nhóm Chuyên gia về thực hiện Cương lĩnh hành Động Bắc Kinh +25 trong bối cảnh dịch COVID19, được tổ chức trực tuyến vào ngày 15-16 tháng 9 năm 2020 nhằm đạt được 2 mục tiêu chính: (1) trao đổi thông tin, thực tiễn tốt và các bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Cương lĩnh Hành động Bắc Kinh +25; (2) xây dựng khuyến nghị nhằm ưu tiên thúc đẩy việc thực hiện Tuyên bố Châu Á - Thái Bình Dương về Thúc đẩy Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ: Đánh giá Bắc Kinh +25, đã được Hội nghị Bộ trưởng Châu Á - Thái Bình Dương thông qua vào tháng 11/2019.

Tại phiên thảo luận về **“Phụ nữ và Môi trường Phát triển Bền vững”**, đã có nhiều trao đổi về mối quan hệ giữa phụ nữ và môi trường, đóng góp của phụ nữ trong thích ứng BĐKH và GNRRTT. Trong phiên thảo luận, có nhiều khuyến nghị để thúc đẩy mục tiêu về bình đẳng giới như:

1. Xây dựng hệ thống số liệu và thu thập số liệu về phân tách giới
2. Hiểu được nhu cầu của các tổ chức xã hội dân sự và thúc đẩy các thực hành tốt về lồng ghép giới trong giảm khí thải kính và thúc đẩy vận động chính sách thích ứng BĐKH
3. Tăng cường hợp tác giữa các bên liên quan từ chính phủ, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội dân sự, cộng đồng trong thúc đẩy lồng ghép giới trong vận động chính sách từ nhiều cấp độ từ cộng đồng đến chính sách
4. Thúc đẩy các sáng kiến cộng đồng về thích ứng BĐKH trong các lĩnh vực rác thải, nông nghiệp, năng lượng, nước và rừng, ...
5. Tăng cường ngân sách giới trong thích ứng BĐKH

Nguồn: Virtual Expert Group Meeting on “Implementing Beijing+25 Commitments in the Context of the COVID-19 Pandemic” (United Nations ESCAP, 2020)

Ảnh: CECR



Lễ Ra mắt Dự án “Tăng cường Sự tham gia và Nâng cao Năng lực Quản lý của các Tổ chức Phụ nữ trong Xây dựng Chính sách Ứng phó với Biến đổi Khí hậu và Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai”

Lễ ra mắt dự án do Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR) phối hợp cùng các tổ chức Phi chính phủ về BĐKH Việt Nam (VNGO-CC) thực hiện được tổ chức vào ngày 1 tháng 9 năm 2020 tại Hà Nội. Buổi lễ đã có sự góp mặt của bà Ann Mawle - Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền Vương quốc Thụy Điển tại Việt Nam, bà Elisa Fernandez Saenz - Trưởng đại diện Cơ quan Liên hợp quốc về Bình đẳng Giới và Trao quyền cho Phụ nữ (UN Women), ông Phạm Văn Tấn - Phó Cục trưởng Cục Biến đổi Khí hậu, Bộ TNMT, bà Vũ Thị Bích Hợp - Chủ tịch Mạng lưới VNGO-CC và hơn 45 đại diện đến từ các cơ quan, tổ chức phi chính phủ khác.



Ông Phạm Văn Tấn – Phó Cục trưởng Cục BĐKH, Bộ TNMT phát biểu khai mạc và cập nhật NDC
Ảnh: CECR

Tại buổi lễ, các kế hoạch về thúc đẩy lồng ghép giới trong NDC, NAP và các hoạt động ứng phó với BĐKH và giảm thiểu rủi ro thiên tai (GTRRTT) đã được đưa tới các thành viên trong và ngoài VNGO-CC. Buổi lễ cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của các tổ chức phụ nữ cũng như nhu cầu được tham gia và nâng cao năng lực của các tổ chức này trong hành động ứng phó với BĐKH và GTRRTT, đồng thời, khẳng định mục tiêu cốt lõi của dự án: (1) Nâng cao năng lực của các tổ chức xã hội trong nước do phụ nữ quản lý và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực BĐKH và GTRRTT; (2) Tăng cường sự tham gia và đóng góp của các tổ chức phụ nữ trong quá trình ra quyết định về BĐKH.



Các đại biểu tham dự tích cực thảo luận về chủ đề đưa ra

Ảnh: CECR

Đặc biệt, sau quá trình thảo luận, các đại biểu đưa ra những khuyến nghị nhằm giải quyết các thách thức của VNGO liên quan đến yếu tố giới, thích ứng BĐKH và GTRRTT, bao gồm:

- Tiếp tục tăng cường năng lực cho các tổ chức VNGOs về lồng ghép giới, thực hiện NDC và NAP trong các lĩnh vực nông nghiệp, rác thải, năng lượng.
- Cung cấp các kiến thức về BĐKH và GTRRTT, tập trung vào BĐKH toàn cầu, NAP, NDC và kết nối các chính sách này với các hoạt động cụ thể ở địa phương
- Cung cấp các kỹ năng thảo luận, phản biện, thuyết phục, kỹ năng viết đề xuất và vận động chính sách về bình đẳng giới trong lĩnh vực BĐKH và GTRRTT hoặc trong xây dựng kế hoạch về giới.
- Cung cấp các kỹ năng về huy động nguồn lực, phối hợp các cơ chế tài trợ nhằm thúc đẩy Mạng lưới các tổ chức do phụ nữ lãnh đạo trong lồng ghép giới, vận động chính sách về BĐKH và GTRRTT.
- Tăng cường các hoạt động về truyền thông về giới, bình đẳng giới cho cộng đồng nhằm tăng tiếng nói của phụ nữ, trao quyền cho phụ nữ trong BĐKH và GTRRTT.
- Thúc đẩy Mạng lưới Học hỏi và Chia sẻ các thực hành tốt về lồng ghép giới trong vận động chính sách về thích ứng BĐKH và GTRRTT.

Đại biểu trình bày khuyến nghị nhằm giải quyết vấn đề của VNGO liên quan đến yếu tố giới

Ảnh: CECR



Ảnh: CECR



Tọa đàm “Vai trò của Phụ nữ trong Quản lý Rác thải và Biến đổi Khí hậu”

Trong khuôn khổ dự án “Tăng cường Sự tham gia và Nâng cao Năng lực Quản lý của các Tổ chức Phụ nữ trong Xây dựng Chính sách Ứng phó với Biến đổi Khí hậu và Giảm thiểu Rủi ro thiên tai” do UN Women tài trợ, Trung tâm CECR cùng mạng lưới các tổ chức Phi chính phủ và Biến đổi Khí hậu Việt Nam (VNGO-CC) đã tổ chức buổi Tọa đàm “Vai trò của Phụ nữ trong Quản lý Rác thải và Biến đổi Khí hậu” vào ngày 19 tháng 10 năm 2020 tại Hà Nội. Buổi tọa đàm có sự góp mặt của hơn 40 đại diện đến từ các cơ quan, tổ chức phi chính phủ trong và ngoài mạng lưới VNGO-CC, đơn vị truyền thông tham gia và đóng góp ý kiến.

Tại buổi tọa đàm, Bản Cập nhật NDC đã được chia sẻ tới các đại biểu. Trong các bài phát biểu, các diễn giả cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của Phụ nữ, đặc biệt là nhóm lao động nữ phi chính thức trong Quản lý Rác thải, đóng góp của họ trong giảm thiểu KNK, Bộ công cụ tính toán đóng góp của Phụ nữ trong giảm thiểu KNK, Các bài học thực tiễn về Mối quan hệ giữa Giới và Rác thải tại Hàn Quốc, Bhutan, Mongolia và Nepal được giới thiệu và nhận được sự ủng hộ của các đại biểu. Đặc biệt, các đại biểu đưa ra nhiều khuyến nghị thúc đẩy vai trò của lao động nữ phi chính thức trong quản lý rác thải:

- Xác định mục tiêu dự án rõ ràng, đưa ra cách tiếp cận tùy thuộc vào văn hóa, con người tại địa phương. Đặc biệt, cần xác định lồng ghép giới là mục tiêu dự án hay là công cụ để thực hiện mục tiêu dự án
- Xây dựng và nhân rộng các mô hình thí điểm về hợp tác công tư trong chuỗi giá trị rác thải
- Kết nối với nhóm phi chính thức, ve chai, đồng nát trong chuỗi giá trị rác thải để huy động sự tham gia của các nhóm này
- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò và đóng góp của phụ nữ trong lĩnh vực Quản lý Rác thải
- Tiếp tục thúc đẩy kết nối và hợp tác giữa các tổ chức NGOs trong lĩnh vực lồng ghép giới trong Ứng phó Biến đổi Khí hậu và Giảm thiểu Rủi ro thiên tai
- Thực hiện các nghiên cứu, xây dựng công cụ lượng hóa với số liệu cụ thể về đóng góp của phụ nữ trong lĩnh vực này

Để tiếp tục thực hiện những mục tiêu này, trong thời gian tới, CECR và mạng lưới VNGO-CC sẽ tiến hành những hoạt động nâng cao năng lực cho các tổ chức xã hội, các CSOs do phụ nữ quản lý – lồng ghép giới trong vận động chính sách.



Các phát hiện trong Bản đồ hóa và Đánh giá nhu cầu nâng cao năng lực của CSOs do phụ nữ lãnh đạo về lồng ghép giới trong BĐKH và giảm nhẹ rủi ro thiên tai.



Tháng 12/2019, trong khuôn khổ dự án “Tăng cường sự tham gia và nâng cao năng lực quản lý của các tổ chức phụ nữ trong xây dựng chính sách ứng phó BĐKH và giảm thiểu rủi ro thiên tai” do UN Women tài trợ, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng cùng Mạng lưới các tổ chức phi chính phủ Việt Nam trong Biến đổi Khí hậu (VNGO-CC) đã thực hiện nghiên cứu “Bản đồ hóa và Đánh giá Nhu cầu nâng cao năng lực của các tổ chức xã hội dân sự của Việt Nam có phụ nữ lãnh đạo hoạt động trong lĩnh vực biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thiên tai”. Nghiên cứu được xây dựng và triển khai nhằm xác định những khoảng trống, thách thức và định kiến cản trở nữ lãnh đạo các tổ chức VNGO hoạt động về vận động chính sách và lồng ghép giới trong biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thiên tai, trên cơ sở đó đưa ra các nhận định và xác định nhu cầu tăng cường năng lực của VNGO về lồng ghép giới trong vận động chính sách.

Nghiên cứu đã chỉ ra các phát hiện sau:

- Các lãnh đạo nữ của các tổ chức VNGO có hiểu biết về giới và bình đẳng giới trong bối cảnh Việt Nam và tầm quan trọng của VNGO trong thúc đẩy bình đẳng giới
- Hoạt động về lồng ghép giới trong một số lĩnh vực nhằm thích ứng BĐKH của các tổ chức NGO địa phương do nữ lãnh đạo còn hạn chế
- Sự tham gia của các tổ chức NGO trong vận động chính sách về bình đẳng giới trong BĐKH còn rất hạn chế do thiếu nguồn lực và kỹ năng vận động chính sách
- Động lực về công tác giới trong các hoạt động của dự án còn phụ thuộc vào yếu tố của nhà tài trợ và rào cản về định kiến giới còn mạnh

Dựa trên cơ sở đó, nghiên cứu đã đưa ra một số khuyến nghị:

- Cung cấp, cập nhật các kiến thức chung về BĐKH và giảm thiểu rủi ro thiên tai, tập trung vào các thông tin về BĐKH toàn cầu, NAP, NDC và kết nối thực tiễn giữa các chính sách này với các hoạt động cụ thể ở địa phương
- Cung cấp kiến thức về giới chuyên sâu trong lĩnh vực BĐKH, giảm thiểu rủi ro thiên tai, cung cấp các công cụ phân tích giới cụ thể, dễ hiểu, thực hiện được cho các hoạt động của tổ chức. Giúp cho học viên hiểu và phân tích được (một cách tự tin) về giới và khung phân tích.
- Cung cấp các kỹ năng thảo luận, phản biện, kỹ năng thuyết phục và vận động chính sách về bình đẳng giới trong lĩnh vực vực BĐKH, giảm thiểu rủi ro thiên tai hoặc trong xây dựng kế hoạch về giới, thúc đẩy khả năng sử dụng các bằng chứng thực tế để vận động hoặc phản biện.
- Về hình thức, lớp tập huấn nên kết hợp các hình thức truyền thông đa dạng hiện đại, tránh tiếp cận theo kiểu truyền thống.

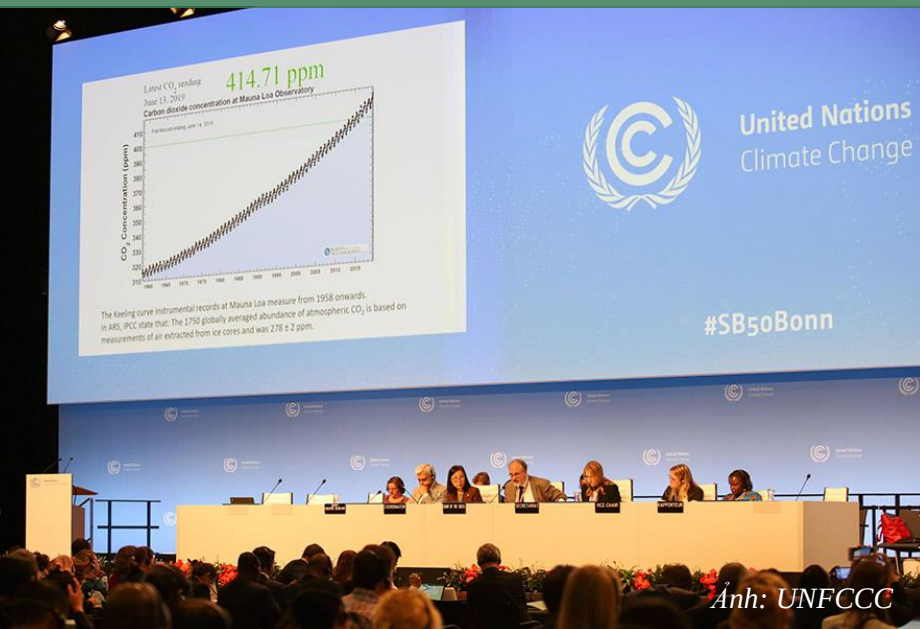


Các tác động khác nhau của Biến đổi Khí hậu đối với phụ nữ và nam giới; lồng ghép cân nhắc về giới trong các chính sách khí hậu, kế hoạch và hành động; và nỗ lực trong việc tăng cường cân bằng giới trong các phái đoàn khí hậu quốc gia.”

Sau phiên thứ 50 của *Chương trình nghị sự tạm thời - Giới và BĐKH*, Ban thư ký của UNFCCC đã tổng hợp thông tin trong 21 đề trình từ các phái đoàn quốc gia về 3 chủ đề lớn, bao gồm (1) Các tác động khác nhau của BĐKH tới phụ nữ và nam giới; (2) Lồng các cân nhắc về giới trong các chính sách, kế hoạch và hành động về khí hậu; và (3) Nỗ lực trong việc tăng cường cân bằng giới trong các phái đoàn khí hậu quốc gia.

Báo cáo đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tính đến các tác động khác nhau của BĐKH trong các chính sách, kế hoạch và hành động về khí hậu thông qua việc sử dụng phân tích giới và dữ liệu phân tách theo giới, cũng như nhu cầu nỗ lực nhiều hơn để tăng cường cân bằng giới trong các phái đoàn quốc gia. Báo cáo được đệ trình lên Cơ quan phụ trách thực hiện để xem xét đánh giá việc thực hiện chương trình làm việc tại Lima về giới và kế hoạch hành động liên quan đến giới.





2. Lồng ghép giới vào các chính sách, kế hoạch và hành động

- Nhiều dự án, chương trình khí hậu đã lồng ghép các cân nhắc về giới nhưng có rất ít chính sách, kế hoạch và hành động quốc gia được đưa ra. Mặt khác, chất lượng của lồng ghép giới trong các dự án, chương trình khí hậu chưa đồng đều.
- Khả năng sử dụng các công cụ để thực hiện chính sách và hành động về giới còn hạn chế và việc thực hiện còn chưa được giám sát, đánh giá đầy đủ, nghiêm ngặt. Ngân sách giới ở một số quốc gia vẫn chưa được sử dụng hiệu quả.

Do vậy, việc xây dựng năng lực cho các quan chức chính quyền cấp quốc gia, địa phương, những người thực hiện dự án, các hiệp hội phụ nữ... là vô cùng cần thiết. Tiếp đến là nhu cầu chính sách và hành động được định hướng bởi kinh nghiệm đa chiều của phụ nữ và nam giới, kết hợp quyền con người và cân nhắc về giới trong thích ứng BĐKH. Tài chính khí hậu cũng cần có tính đáp ứng giới nhiều hơn để đảm bảo việc hỗ trợ các chính sách, kế hoạch, nhất quán và hiệu quả.

3. Các chính sách, kế hoạch trong việc tăng cường cân bằng giới trong các phái đoàn khí hậu quốc gia

- Chưa có chính sách hoặc quy trình được đưa ra ở cấp quốc gia để theo dõi và giám sát tiến độ;
- Phân bổ kinh phí cho việc tham gia các phái đoàn UNFCCC có xu hướng không cân bằng về giới và kinh phí từ các nguồn khác vẫn còn hạn chế để bổ sung cho phân bổ kinh phí quốc gia.

Từ đó cần phải nâng cao năng lực cho phụ nữ để họ có thể tham gia một cách ý nghĩa hơn trong các chủ đề của UNFCCC và; cũng cần lập một danh sách công khai gồm các chuyên gia nữ hoặc các đại diện để đảm nhận vai trò ra quyết định và kỹ thuật trong UNFCCC.

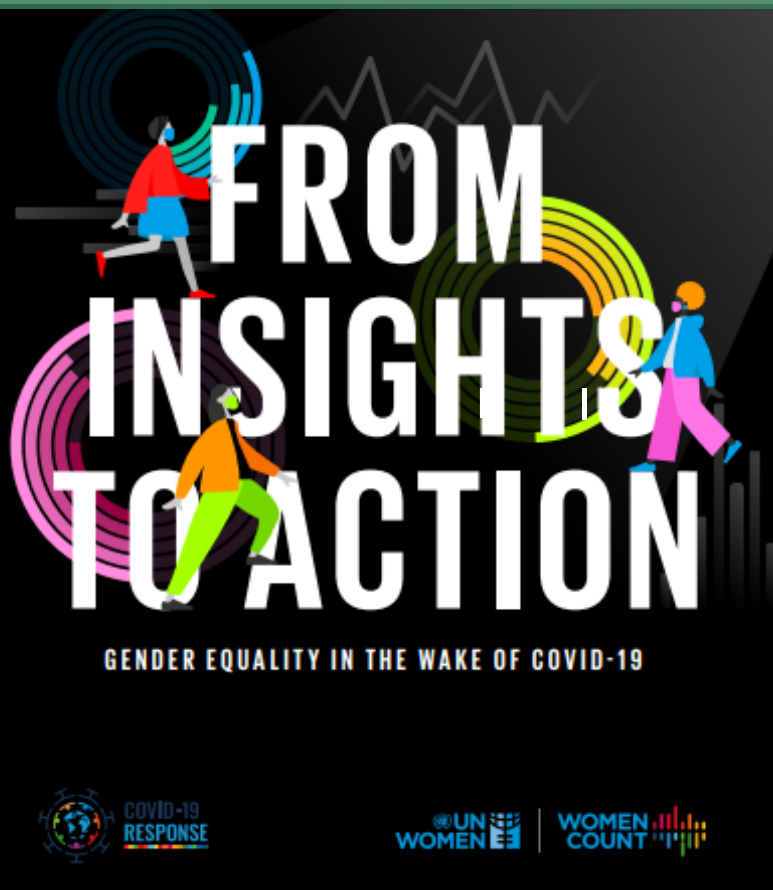
1. Các tác động khác nhau của BĐKH đối với phụ nữ và nam giới

- Tác động của BĐKH đối với phụ nữ và nam giới là khác nhau. Ở các nước đang phát triển, tác động này rõ ràng, nghiêm trọng hơn với một số cộng đồng địa phương và người dân bản địa. Các tác động khác nhau của BĐKH đối với phụ nữ và nam giới đã góp phần làm tăng tính dễ bị tổn thương, đặc biệt là ở phụ nữ. Bất bình đẳng giới hiện hữu trong các mối quan hệ và cấu trúc quyền lực trong khu vực công - tư, các lĩnh vực, luật pháp và phong tục, và khả năng tiếp cận và kiểm soát các nguồn lực đã khiến cho việc tham gia và hưởng lợi từ quá trình ra quyết định về khí hậu, xây dựng chính sách và hành động có sự khác biệt giữa hai giới.
 - Các phương pháp xác định tác động khác nhau như thu thập dữ liệu phân tách theo giới tính, phân tích giới và thực hiện các kỹ thuật lập ngân sách giới... nên trở thành tiêu chuẩn thực hành cho các quốc gia và những người thực hiện dự án về khí hậu.
 - Chính phủ, các tổ chức thiếu năng lực thực hiện phân tích giới và lập ngân sách giới
- Tất cả điều đó đặt ra nhu cầu cấp bách là cải thiện cơ sở hạ tầng thống kê, hỗ trợ cho các nước đang phát triển, và nhu cầu có thêm nguồn lực là các chuyên gia về giới và BĐKH tại chính quốc gia đó.



Ảnh: UNFCCC

Nguồn: Differentiated impacts of climate change on women and men; the integration of gender considerations in climate policies, plans and actions; and progress in enhancing gender balance in national climate delegations (United Nations Framework Convention on Climate Change, 2020)



TỪ THỰC TIỄN TỚI HÀNH ĐỘNG

Bình đẳng thời Covid.

Xuất hiện từ đầu năm 2020, đại dịch Covid đang để lại nhiều hậu quả to lớn đến toàn xã hội, kinh tế, và chính trị. Tính đến tháng 8/2020, trên thế giới có hơn 25 triệu người mắc và hơn 846 nghìn người tử vong do COVID-19. Trong đó, phụ nữ phải chịu nhiều tác động hơn nam giới. Ở khu vực Châu Á, Thái Bình Dương, có 50% phụ nữ báo cáo bị mất việc, trong khi con số đó ở nam giới chỉ là 35%. Tương tự ở Châu Âu và Trung Á, có tới 25% phụ nữ thông báo tình trạng thất nghiệp do dịch, và chỉ có 21% nam giới rơi vào tình trạng tương tự. Trong tuyến đầu phòng chống dịch COVID-19, có hơn 70% những người trong ngành y tế là phụ nữ, đảm nhận các công việc y tá, bác sĩ, hộ lý. Do đó, tỉ lệ nhiễm bệnh của phụ nữ cũng cao gấp 3 lần so với nam giới.

Rõ ràng, nhận thức giới trong thời COVID-19 cần được lưu tâm và đòi hỏi các yếu tố sau:

1. Đầu tư các quỹ hỗ trợ phụ nữ gặp khó khăn tài chính
2. Mở rộng các gói dịch vụ chất lượng giúp phụ nữ dễ tiếp cận để duy trì, trở lại công việc
3. Phá vỡ các định kiến giới bấy lâu nay, từ phân chia công việc nhà đến đưa ra quyết định trong công việc

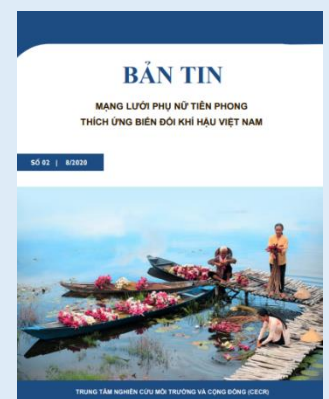
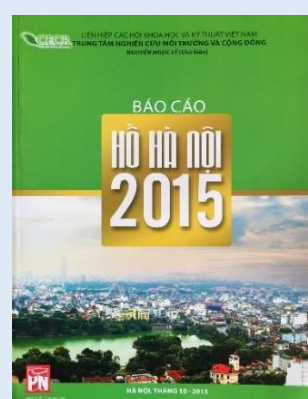
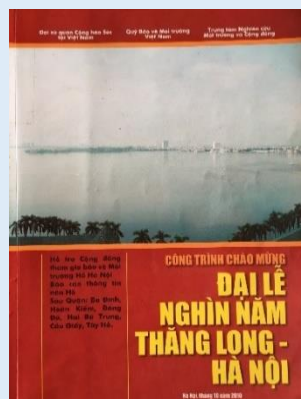
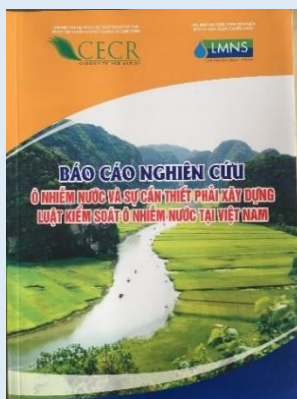
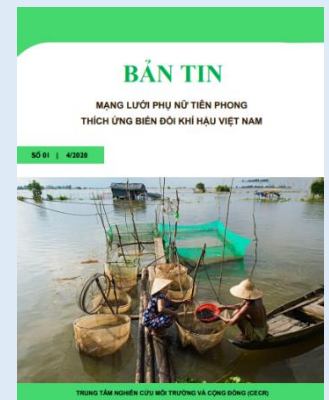
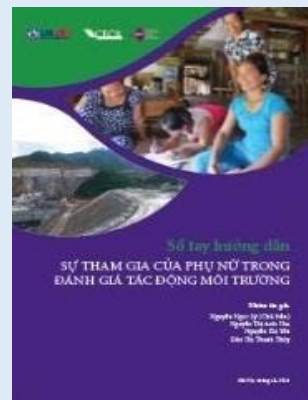
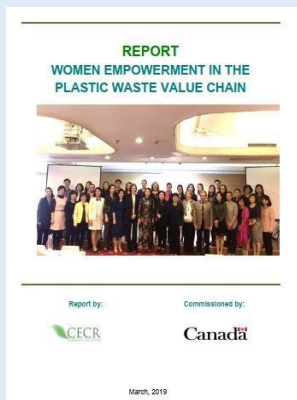
Ngay lúc này, các dữ liệu về giới cần được ưu tiên. Hiện UN Women đang làm việc với 62 quốc gia để thu thập thông tin cấp thiết nhằm chỉ ra những tác động của COVID-19 đến phụ nữ và trẻ em gái, bằng những cách sau:

1. Đảm bảo quyền lợi và sức khỏe phụ nữ trong tiếp cận dịch vụ y tế.
2. Giới thiệu các gói hỗ trợ kinh tế cho phụ nữ dễ bị tổn thương và các biện pháp đối phó với tình trạng giảm thu nhập của phụ nữ
3. Giải quyết các tác động kinh tế và xóa bỏ bất bình đẳng trên thị trường lao động, bao gồm giải quyết phân biệt giới trong lựa chọn ngành nghề, chênh lệch lương theo giới.
4. Sửa đổi những lỗ hổng trong bảo trợ xã hội và đầu tư dài hạn vào các hệ thống bảo trợ xã hội tiếp cận tất cả phụ nữ và trẻ em gái
5. Ưu tiên ngăn ngừa bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái trong ứng phó với dịch COVID-19; đảm bảo các dịch vụ thiết yếu có thể tiếp cận và được tài trợ đầy đủ.
6. Cải thiện việc thu thập dữ liệu về giới và mở rộng nghiên cứu về các tác động theo giới của COVID-19, đặc biệt đối với những đối tượng dễ bị tổn thương.

Nguồn: From insights to action: Gender equality in the wake of COVID-19 (UN Women 2020)

Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR) tập hợp các nhà khoa học, các cán bộ có tâm huyết để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường dựa vào cộng đồng, đặc biệt tập trung và trao quyền cho phụ nữ và thúc đẩy bình đẳng giới.

Với vai trò là thành viên của Mạng lưới các Tổ chức phi chính phủ Việt Nam về Biến đổi khí hậu (VNGO&CC), và là đơn vị tiên phong trong các hoạt động liên quan đến lồng ghép giới trong biến đổi khí hậu, CECR luôn quan tâm đến sự đóng góp của phụ nữ trong công tác giảm thiểu rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, mong muốn nâng cao năng lực và tiếng nói của phụ nữ trong quá trình ra quyết định về thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thiên tai.



**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU
MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG (CECR)**

Địa chỉ: Phòng 501 – 502, nhà E1, khu Ngoại giao đoàn Trung Tự, số 6 Đặng Văn Ngữ, Đống Đa, Hà Nội

ĐT: 0243 972 8063

Fax: 024 39727954

Email: cecr.vn@gmail.com

Website: <http://cecr.vn>